TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 230/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 21 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 477/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Dương Thanh H, sinh năm 1977

Thường trú: 189 Nguyễn B, Phường X, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1983

Thường trú: 189 Nguyễn B, Phường X, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] : Ông Dương Thanh H và bà Đỗ Thị N đã thật sự tự nguyện ly hôn;

[2] : Ông Dương Thanh H và bà Đỗ Thị N đã thoả thuận được với nhau về việc phân chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thoả thuận của các đương sự là đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con. Cụ thể, ông bà thoả thuận: 02 người con chung tên là là Dương Gia B (nam), sinh ngày 08/8/2011; Dương Kh H (nữ), sinh ngày 27/9/2015 giao cho bà Đỗ Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, hàng tháng ông Dương Thanh H cấp dưỡng nuôi con với số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên tự thực hiện hoặc thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/9/2020 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), nếu ngày giao nhận tiền cấp dưỡng trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó. Ông, bà không có tài sản chung và cũng không thiếu nợ chung, không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Sự thoả thuận của ông H và bà N là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về hôn nhân: ông Dương Thanh H và bà Đỗ Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 người con chung tên là là Dương Gia B (nam), sinh ngày 08/8/2011; Dương Kh H (nữ), sinh ngày 27/9/2015 cho bà Đỗ Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng;

Hàng tháng ông Dương Thanh H cấp dưỡng nuôi con với số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 01 dương lịch hàng tháng. Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên tự thực hiện hoặc thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/9/2020 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Nếu ngày giao nhận tiền cấp dưỡng trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại các điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Đỗ Thị N, nếu ông Dương Thanh H không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng thì ông H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tài sản chung: ông Dương Thanh H và bà Đỗ Thị N xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: ông Dương Thanh H và bà Đỗ Thị N cam đoan không có nợ chung và cũng không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do ông Dương Thanh H và bà Đỗ Thị N mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà ông Dương Thanh H và bà Đỗ Thị N đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số AA/2018/0035653 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Dương Thanh H và bà Đỗ Thị N đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- UBND Phường X, Quận 5 (GCNKH số 44, quyển số 01/2010 ngày 19/5/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Trần Thục Oanh